

Xác định chế độ tài chính cho các phòng công chứng

■ Th.s LÊ THỊ PHƯƠNG HOA

Công chứng là hoạt động có ý nghĩa quan trọng nhằm duy trì trật tự pháp luật ổn định trong các giao dịch, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các chủ thể tham gia giao dịch, bảo đảm ổn định trật tự xã hội, phòng ngừa tranh chấp xảy ra, đồng thời cung cấp chứng cứ đáng tin cậy khi xảy ra các tranh chấp.

Xác định chế độ tài chính phù hợp với đặc thù tổ chức, hoạt động công chứng là vấn đề quan trọng nhằm phát huy tính tự chủ, tự quản, tự chịu trách nhiệm trong tổ chức và hoạt động công chứng, nâng cao chất lượng, hiệu quả công chứng, phát huy vai trò công chứng trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay.

Hiện nay, công chứng ở nước ta đang được tổ chức như một cơ quan công quyền, do đó các phòng công chứng đang được áp dụng chế độ tài chính như các cơ quan quản lý hành chính nhà nước, mặc dù nguồn tài chính của phòng công chứng, ngoài phần ngân sách nhà nước cấp theo dự toán hàng năm còn có khoản thu lệ phí công chứng theo quy định của Thông tư liên tịch số 93/2001/TTLT/BTC-BTP ngày 21-11-2001 của Liên bộ Tài chính - Tư pháp (theo thông tư này, phòng công chứng được tạm tính theo tỷ lệ (%) trên tổng số tiền lệ phí công chứng thu được trước khi nộp ngân sách nhà nước như sau: Phòng công chứng số 1 và số 2 thành phố Hồ Chí Minh: 15%, các phòng còn lại: 20%. Số tiền này được sử dụng vào các nội dung chi phục vụ cho hoạt động thu lệ phí công chứng). Ngoài ra, các phòng công chứng còn có khoản thu phí dịch vụ (soạn thảo hợp đồng, dịch giấy tờ tài liệu và một số việc khác).

Việc áp dụng chế độ tài chính như hiện nay đối với phòng công chứng đã làm mất quyền chủ động sử dụng kinh phí; không bảo đảm trả lương gắn với hiệu quả, chất lượng hoạt động, thu nhập của công chứng viên không gắn với sản phẩm và chất lượng dịch vụ, tạo ra tình trạng trả lương bình quân, không khuyến khích các công chứng viên

niệt tình, hăng say, yên tâm gắn bó với công việc. Mặt khác, không bảo đảm sự công khai, minh bạch về thu nhập, không kiểm soát và không hợp thức hoá được các khoản thu nhập chính đáng ngoài lương. Đồng thời không ngăn chặn, xoá bỏ được những loại thu nhập ngoài lương không hợp pháp và không hợp lý. Nếu căn cứ vào chế độ lương của công chứng viên thì thu nhập không tương xứng với lao động của họ, song nhà nước lại không quản lý được thu nhập thực tế của công chứng viên (với sự chênh lệch khá lớn giữa các vùng, miền, khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội khác nhau và nhu cầu công chứng khác nhau). Không tạo khả năng để các phòng công chứng chủ động mua sắm trang thiết bị, cơ sở vật chất bảo đảm cho hoạt động của phòng. Ngoài ra, không loại trừ việc thất thu ngân sách nhà nước do không quản lý được các loại phí dịch vụ.

Ngày từ năm 2001, tại Chỉ thị số 01/2001/CT-TTg ngày 05-3-2001 về việc triển khai thực hiện Nghị định 75/2000/NĐ-CP, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo: "Bộ Tư pháp phối hợp với Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ, Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư tiến hành khảo sát, nghiên cứu và chuẩn bị để án thực hiện thí điểm việc chuyển hoạt động của một số phòng công chứng sang chế độ tự trang trải trình Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định vào quý 4-2001". Đáng tiếc là, cho đến nay, đã qua gần 5 năm, để án đó vẫn chưa được xây dựng, triển khai.

Trên thực tế, từ năm 2002, đã có một số tỉnh, thành phố (Thái Bình, Hà Nội) thực hiện chuyển phòng công chứng sang chế độ tự trang trải theo Nghị định số 10/2002/NĐ-CP ngày 16-01-2002 của Chính phủ về chế độ tài chính áp dụng cho đơn vị sự nghiệp có thu. Việc chuyển các phòng công chứng này sang chế độ tự trang trải theo Nghị định số 10/2002/NĐ-CP đã khắc phục được những hạn chế, bất cập của cơ chế tài chính bao cấp. Các đơn vị đã chủ động xây dựng quy chế chi tiêu

nội bộ, tự chủ về tài chính được khoán phần kinh phí ngân sách cấp, đồng thời khai thác tích cực các nguồn thu từ hoạt động cung ứng dịch vụ và được chủ động sử dụng các nguồn kinh phí tùy theo yêu cầu hoạt động của đơn vị; bảo đảm chỉ tiêu hiệu quả, tiết kiệm; tăng thu nhập cho công chứng viên, nhân viên nghiệp vụ và người lao động khác trong phòng. Đồng thời, tạo sự chủ động để các phòng đầu tư mua sắm trang thiết bị, tăng cường cơ sở vật chất để nâng cao chất lượng hoạt động.

Những kết quả nói trên đã khẳng định hướng đi đúng đắn trong việc thi điểm chuyển các phòng công chứng sang chế độ tự trang trải. Tuy nhiên, việc thi điểm này mới chỉ là chủ trương của các tỉnh, thành phố. Ví thế, chưa có sự chỉ đạo, tổng kết đánh giá ở tầm vĩ mô để tạo cơ sở cho sự chuyển biến tích cực trong cơ chế tài chính đối với các phòng công chứng trên toàn quốc.

Trong giai đoạn hiện nay, với sự phát triển mạnh mẽ, sự sôi động của các giao lưu dân sự, kinh tế, thương mại; sự tăng nhanh của nhu cầu công chứng với các yêu cầu nhanh chóng, thuận lợi, kịp thời, chính xác, đúng pháp luật; xác định chế độ tài chính phù hợp theo hướng tự trang trải, tạo sự chủ động cho các phòng công chứng đáp ứng kịp thời yêu cầu của xã hội, đồng thời, bảo đảm sự phù hợp với thông lệ quốc tế là thực sự cần thiết.

Tuy nhiên, chung quanh chế độ tài chính cho các phòng công chứng còn có những ý kiến khác nhau. Có ý kiến cho rằng, phòng công chứng là cơ quan hành chính nhà nước có thu, chế độ tài chính áp dụng cho phòng công chứng theo Quyết định số 192/2001/QĐ-TTg ngày 17-12-2001 của Thủ tướng Chính phủ về mở rộng khoán biên chế và kinh phí hành chính đối với các cơ quan hành chính nhà nước là phù hợp. Đa số các ý kiến khác lại cho rằng, phòng công chứng là đơn vị sự nghiệp có thu, do đó, thực hiện chế độ tài chính theo Nghị định số 10/2002/NĐ-CP ngày 16-01-2002 về chế độ tài chính áp dụng cho đơn vị sự nghiệp có thu mới phù hợp.

Theo tinh thần của Quyết định 192/2001/QĐ-TTg, thì đối tượng áp dụng của quyết định này là các cơ quan quản lý hành chính nhà nước từ trung ương đến các huyện, với một số điều kiện nhất định, như có biên chế được giao ổn định, có chức năng nhiệm

vụ rõ ràng do cơ quan có thẩm quyền quyết định thành lập. Còn theo tinh thần của Nghị định số 10/2002/NĐ-CP thì đối tượng áp dụng của nghị định này là các đơn vị sự nghiệp hoạt động có thu (không có chức năng quản lý nhà nước) do cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước quyết định thành lập.

Vậy nên áp dụng chế độ tài chính nào cho các phòng công chứng trong giai đoạn hiện nay?

Công chứng được hiểu là hành vi của công chứng viên lập, chứng nhận tính xác thực của các giao dịch, nhằm bảo đảm an toàn pháp lý cho các chủ thể tham gia giao dịch, phòng ngừa tranh chấp và vi phạm pháp luật, cung cấp chứng cứ nếu có tranh chấp xảy ra. Các nghiên cứu về công chứng cho thấy, khởi nguồn, công chứng là hoạt động của xã hội, với vai trò làm chứng của quần chúng nhằm bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan của các khế ước, văn tự được lập để phòng sự tranh chấp, lật lọng. Có thể nói, ở giai đoạn đầu của lịch sử công chứng, công chứng chính là nhu cầu tự nhiên, tự bảo vệ của dân chúng khi họ tham gia các hợp đồng, giao dịch chứ chưa phải nhu cầu của quản lý nhà nước. Như vậy, công chứng là một hoạt động mang tính xã hội sâu sắc.

Mặt khác, với vai trò chủ yếu là hỗ trợ công dân, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của công dân và các tổ chức trong giao dịch dân sự, kinh tế, thương mại; phòng ngừa tranh chấp và vi phạm pháp luật; hỗ trợ quản lý nhà nước, góp phần bảo đảm ổn định trật tự xã hội, thúc đẩy các giao lưu dân sự, kinh tế, thương mại phát triển và hỗ trợ tư pháp thông qua việc cung cấp chứng cứ cho hoạt động xét xử, công chứng là một nghề có tính chuyên môn hoá, chuyên nghiệp hoá phục vụ cho lợi ích chung của xã hội, cộng đồng. Với vai trò quan trọng như trên, công chứng đã trở thành đối tượng quản lý của Nhà nước. Thậm chí, ở một số quốc gia, trong những điều kiện lịch sử nhất định, công chứng còn trở thành một hoạt động thuộc chức năng xã hội của Nhà nước (chức năng cung ứng dịch vụ công).

Như vậy, bản chất công chứng là hoạt động mang tính dịch vụ công (Public service). Với sự tính thông nghề nghiệp, bằng việc tư vấn, soạn thảo, chứng nhận các hợp đồng,

(Xem tiếp trang 33)

XÃ HỘI HOÁ HOẠT ĐỘNG PHỤC VỤ CƠ QUAN HÀNH CHÍNH ĐỂ THỰC HIỆN TIẾT KIỆM

■ **DIỆP VĂN SƠN (*)**

Thảo luận về Dự thảo Luật chống lãng phí thực hành tiết kiệm, nhiều ý kiến nhắc đến vấn nạn lãng phí hiện nay, trong đó nói nhiều chuyện xe công phục vụ riêng. Cứ mỗi lần tết đến, lễ hội, báo chí, công luận... kể cả Thủ tướng đều nhắc đến chuyện sử dụng xe công vào việc riêng vô tội vạ. Đã có nhiều cuộc hội thảo bàn nhiều về chuyện xe công. Nhiều vị chức sắc phát biểu hùng hồn rằng, nếu đưa tiêu chuẩn xe công, vài chục triệu đồng tháng vào lương, thì sẵn sàng bắt xe ôm, thậm chí đi xe đạp đi làm! Thế nhưng, nếu nhớ lại khi bàn chế độ chính sách, nhiều vị phát biểu rằng, cấp xe riêng để hoạt động công vụ là tạo điều kiện hoàn thành nhiệm vụ, bảo vệ sức khoẻ để làm việc cống hiến lâu dài, công việc sẽ chất lượng hơn... trăm nghìn lý do nghe có lý! Đúng là có sự "vênh" nhau giữa lời nói và việc làm ở một số người. Rõ ràng nếu đưa tiêu chuẩn xe vào lương không ổn. Sẽ có sự chênh lệch quá mức khó lý giải bằng thành quả lao động.

Khi thực hiện khoán biên chế và kinh phí

(*) *Phó Vụ Trưởng Cơ quan thường trực miền Nam - Bộ Nội vụ*

Xác định chế độ tài chính...

(Tiếp theo trang 35)

giấy tờ, công chứng viên đã cung cấp dịch vụ bảo đảm an toàn pháp lý cho công dân và các tổ chức khi tham gia giao dịch dân sự, kinh tế, thương mại.

Nhận diện bản chất công chứng như trên cho phép chúng ta thấy rõ công chứng là một hoạt động xã hội - nghề nghiệp, không mang đặc trưng quyền lực nhà nước, do đó về mặt tổ chức, công chứng cần được xác định là

hoạt động hành chính, siết chặt định mức công khai việc sử dụng xăng xe, nhiều cơ quan sở ngành tiết kiệm đến một phần ba số xăng dầu... Phần tiết kiệm đưa thêm vào thu nhập cũng là một giải pháp tinh thể. Cần suy nghĩ một giải pháp bền vững căn cơ hơn.

Xin nêu ra một giải pháp để cùng nhau suy nghĩ đóng góp hoàn thiện. Nên chăng thành lập các công ty dịch vụ phục vụ hoạt động hậu cần cho các cơ quan hành chính! Kinh phí hoạt động hành chính đưa qua công ty này. Cơ quan có nhu cầu xe cộ ký hợp đồng với công ty, công ty bảo đảm phục vụ đầy đủ các nhu cầu công vụ để cho các đồng chí tử có tiêu chuẩn xe con, đến các cá nhân tập thể có nhu cầu đi công tác cần dùng xe... làm như vậy sẽ tiết kiệm nhiều, tránh tình trạng lạm dụng biến xe công thành xe riêng. Ngoài ra, công ty dịch vụ đối với các việc như vệ sinh, bảo vệ, chăm sóc cây xanh, bảo trì điện nước, căng-tin, bếp ăn... thì cũng sẽ giảm được bộ phận quản trị của cơ quan.

Đây là một xu thế xã hội hoá bước đầu đối với các cơ quan hoạt động công vụ cần được nghiên cứu và áp dụng. ■

một tổ chức nghề nghiệp.

Thiết nghĩ, pháp luật về tài chính cần được sửa đổi, bổ sung, đổi mới, hoàn thiện kịp thời để bảo đảm đáp ứng kịp thời yêu cầu kinh tế thị trường, cải cách hành chính, cải cách tư pháp và hội nhập quốc tế hiện nay.

Trên cơ sở xác định chế độ tài chính như trên, cần sớm thí điểm, tiến tới chuyển toàn bộ các phòng công chứng sang chế độ tự trang trải về tài chính với tiêu chí hoàn toàn chịu trách nhiệm tài chính như mọi tổ chức nghề nghiệp khác. Đây cũng chính là bước đột phá quan trọng trong lộ trình thực hiện chủ trương xã hội hoá công chứng của Đảng và Nhà nước ta trong giai đoạn hiện nay. ■